

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN P
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2021/HS-ST
Ngày 23-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Duyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Kim Niệm;

Bà Nguyễn Thị Nga.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thu Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Nương, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 76/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Huỳnh Văn B (tên gọi khác: Q), sinh ngày 09 tháng 9 năm 1994 tại tỉnh Tiền Giang; nơi cư trú: Tổ 1, khu phố TT, phường TB, thành phố ĐX, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn Th, sinh năm 1967 và bà Lý Thị T, sinh năm 1977.

- Tiền án: Căn cứ Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2020/HS-ST ngày 24/3/2020 của Tòa án nhân dân thành phố ĐX, tỉnh Bình Phước xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Căn cứ theo Giấy chứng nhận chấp hành xong hình phạt tù số 61/GCN, ngày 29/01/2021 của Trại giam Huy Khiêm thuộc Cục C10 Bộ Công an. Bị cáo đã chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm theo Quyết định thi hành án số 1097/QĐ-CCTHADS ngày 08/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố ĐX.

- Tiền sự: Căn cứ Quyết định số 930/QĐ-UBND ngày 30/10/2019 của Ủy ban nhân dân phường TB, thành phố ĐX, tỉnh Bình Phước đã quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với Huỳnh Văn B. Căn cứ Giấy chứng nhận đã chấp hành xong thời hạn giáo dục tại xã, phường, thị trấn số 20/GCN-UBND, ngày 30/01/2021 của Ủy ban nhân dân phường TB, thành phố ĐX, tỉnh Bình Phước đối với Huỳnh Văn B.

- Nhân thân:

+ Căn cứ Bản án hình sự sơ thẩm số 50/2010/HSST, ngày 02/7/2010 của Tòa án nhân dân thị xã ĐX, tỉnh Bình Phước xử phạt 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Cướp tài sản”. Bị cáo đã chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm theo Quyết định thi hành án số 770/QĐ-CCTHADS ngày 21/5/2015 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã (nay là thành phố) ĐX.

+ Căn cứ Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2014/HSST, ngày 17/01/2014 của Tòa án nhân dân thị xã ĐX, tỉnh Bình Phước xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” và tổng hợp với hình phạt tại Bản án số 50/2010/HSST, ngày 02/7/2010 buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 04 năm tù. Chấp hành xong hình phạt ngày 23/01/2017. Bị cáo đã chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm theo Quyết định thi hành án số 450/QĐ-CCTHADS ngày 06/5/2014 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã (nay là thành phố) ĐX. Bị cáo Huỳnh Văn B bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/5/2021 đến nay; có mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Nguyễn Minh T1; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 23 giờ ngày 29/5/2021, Huỳnh Văn B điều khiển xe mô tô biển số 93P1-461.31 đi từ nhà tại khu phố TT, phường TB, thành phố ĐX, tỉnh Bình Phước đến bến xe Bình Dương thuộc tỉnh Bình Dương để mua ma túy về sử dụng. Tại đây, B gặp một người đàn ông làm nghề chạy xe ôm (không rõ nhân thân lai lịch), B gạ hỏi mua ma túy với số tiền 500.000 đồng thì được người này đồng ý. Sau đó, người đàn ông trên kêu B đứng đợi, một lúc sau quay lại đưa cho B một bọc nylon hàn kín bên trong có chứa ma túy và một bộ dụng cụ sử dụng ma túy, B đưa cho người đàn ông 500.000 đồng rồi điều khiển xe mô tô quay về lại tỉnh Bình Phước. Khi B đi đến vườn cao su thuộc thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương (không rõ địa điểm cụ thể) thì B lấy một ít ma túy mua được ra sử dụng, sau đó B vứt bộ dụng cụ sử dụng ma túy tại lô cao su rồi cất giấu gói ma túy còn lại vào trong túi quần jean bên phải B đang mặc rồi tiếp tục điều khiển xe mô tô biển số 93P1-461.31 về tỉnh Bình Phước. Khi B đi đến đoạn đường ĐT 741 thuộc tổ 5B, ấp 1A, xã PH, huyện P, tỉnh Bình Dương, lúc này khoảng 03 giờ 30 phút, ngày 30/5/2021 thì bị lực lượng Công an xã PH đang làm nhiệm vụ tuần tra yêu cầu B dừng xe kiểm tra thì phát hiện bắt quả tang B đang tàng trữ trái phép chất ma túy trong người. Công an xã PH lập biên bản tạm giữ số ma túy trên, đồng thời đưa B về trụ sở để làm việc, qua làm việc B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Kết luận giám định số 293/MT-PC09 ngày 04/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng/trọng lượng: 0,2574 gam, loại Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng sau giám định: Mẫu vật sau giám định được niêm phong, khối lượng/trọng lượng: 0,2206 gam.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ: Mẫu vật sau giám định có khối lượng 0,2206 gam, được niêm phong trong bì thư có dấu mộc đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương. 01 (một) xe mô tô biển số 93P1-461.31 loại SATRIA, số khung: MH8DL11AZKJ191155, số máy

CGA1ID191059. Qua điều tra xác định xe mô tô trên là vật chứng của vụ trộm cắp tài sản xảy ra tại xã ML, huyện CT, tỉnh Bình Phước. Cơ quan CSĐT Công an huyện P đã chuyển nguồn tin và vật chứng liên quan đến Cơ quan CSĐT Công an huyện CT, tỉnh Bình Phước thụ lý giải quyết theo thẩm quyền. Số tiền 2.743.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu đen; 01 đồng hồ đeo tay màu vàng hiệu AIMISH, thu giữ của B.

Tại bản Cáo trạng số 76/CT-VKSPG, ngày 01/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố bị cáo Huỳnh Văn B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Huỳnh Văn B từ 18 (mười tám) tháng tù đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng các Điều 47, 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) bì thư niêm phong có ký hiệu 293/PC09 niêm phong có khối lượng 0,2206 gam có dấu niêm phong mộc đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, có chữ ký của Huỳnh Văn B, Vũ Hoài Nam, Đoàn Nguyễn Thiện Quang. Trả lại cho bị cáo Huỳnh Văn B số tiền 2.743.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu đen (niêm phong có dấu của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, chữ ký của Phạm Thị Hồng và Trần Văn Sáng); 01 (một) đồng hồ đeo tay màu vàng hiệu AIMISH.

Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Văn B thừa nhận ngày 30/5/2021 có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại đoạn đường ĐT 741 thuộc tổ 5B, ấp 1A, xã PH, huyện P, tỉnh Bình Dương thì bị Công an xã PH tuần tra khám xét bắt quả tang. Bị cáo thống nhất với kết luận của cơ quan giám định về khối lượng, loại chất ma túy; với tội danh, mức hình phạt của Viện kiểm sát đề nghị và không có ý kiến khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo Huỳnh Văn B: Bị cáo đã vi phạm pháp luật, bị cáo hối hận về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Văn B khai nhận: Vào lúc 03 giờ 30 phút, ngày 30/5/2021, tại đoạn đường ĐT 741 thuộc tổ 5B, ấp 1A, xã PH, huyện P, tỉnh Bình Dương, bị cáo Huỳnh Văn B đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,2574 gam ma túy, loại Methamphetamine, mục đích là để sử dụng.

[3] Căn cứ Kết luận giám định số 293/MT-PC09 ngày 04/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có khối lượng/trọng lượng: 0,2574 gam, loại Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng sau giám định: Mẫu vật sau giám định được niêm phong, khối lượng/trọng lượng: 0,2206 gam.

[4] Hành vi của bị cáo Huỳnh Văn B tàng trữ trái phép chất ma túy có trọng lượng 0,2574 gam (loại Methamphetamine) nhằm mục đích để sử dụng đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[5] Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố bị cáo Huỳnh Văn B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[6] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

[7] Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây tổn hại đến sức khỏe của bản thân bị cáo mà còn gây mất an ninh, trật tự tại địa phương, nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm và các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm khác.

[8] Xét động cơ, mục đích phạm tội vì thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy, bị cáo đã bất chấp pháp luật, hậu quả gây ra cho xã hội đã thực hiện hành vi phạm tội.

[9] Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết về nhân thân, tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

[10] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, sau khi chấp hành xong bản án của Tòa án không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, thay đổi làm người có ích cho xã hội mà lại tiếp tục phạm tội.

[11] Về tình tiết tăng nặng: Căn cứ Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2020/HS-ST ngày 24/3/2020 của Tòa án nhân dân thành phố ĐX, tỉnh Bình Phước xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/01/2021, tính đến thời điểm phạm tội bị cáo chưa được xóa án tích nên bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[12] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[13] Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều khoản, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp, có căn cứ chấp nhận.

[14] Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) bì thư niêm phong có ký hiệu 293/PC09 niêm phong có khối lượng 0,2206 gam có dấu niêm phong mộc đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, có chữ ký của Huỳnh Văn B, Vũ Hoài Nam, Đoàn Nguyễn Thiện Quang, do đây là vật cấm lưu hành.

[15] Trả lại cho bị cáo Huỳnh Văn B số tiền 2.743.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu đen (niêm phong có dấu của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, chữ ký của Phạm Thị Hồng và Trần Văn Sáng); 01 (một) đồng hồ đeo tay màu vàng hiệu AIMISH, do không liên quan đến hành vi tội phạm.

[16] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, các Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Văn B 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 30/5/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) bì thư niêm phong có ký hiệu 293/PC09 niêm phong có khối lượng 0,2206 gam có dấu niêm phong mộc đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, có chữ ký của Huỳnh Văn B, Vũ Hoài Nam, Đoàn Nguyễn Thiện Quang.

Trả lại cho bị cáo Huỳnh Văn B số tiền 2.743.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu đen (niêm phong có dấu của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, chữ ký của Phạm Thị Hồng và Trần Văn Sáng); 01 (một) đồng hồ đeo tay màu vàng hiệu AIMISH.

Số tiền 2.743.000 đồng đã nộp vào tài khoản số 3949.0.1045902.00000 tại Kho bạc Nhà nước huyện P theo Giấy nộp tiền ngày 06/9/2021.

Các vật chứng trên được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện P theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/9/2021.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Huỳnh Văn B phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương; 01
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; 01
- VKSND H. P; 01
- CQCSĐT Công an H. P; 01
- CQTHAHS&HTTP CA H. PG; 01
- Chi cục THADS H. P; 01
- Phòng PV 27 CA Bình Dương; 01
- Bị cáo; người tham gia tố tụng; 02
- Lưu: HS, VP. 02

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hữu Duyên